TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 55/2019/HSST
Ngày 8/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Thanh.
Ông Lê Xuân Thuật.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 8/10/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 09 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Xuân T (tên gọi khác: Vũ Văn T). Sinh năm: 1993. *Có mặt*
Sinh, trú quán: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12
Họ tên bố: Vũ Văn L. Sinh năm 1974. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L. Sinh năm 1974. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 3 tháng 28 ngày về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 55/HSST ngày 18/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/11/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 6/6/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:
Anh Nguyễn Trung D, Sinh năm 1992. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn L, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* **Người làm chứng**:

- Anh Vũ Văn L, Sinh năm 1974. *Có mặt*
- Chị Nguyễn Thị L, Sinh năm 1974. *Có mặt*

Đều trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Chung Thị Hồng M, Sinh năm 1985. *Vắng mặt*

Trú tại: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang.

- Anh Nguyễn Duy Đ, Sinh năm 1990. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Hải Đại A, Sinh năm 1997. *Vắng mặt*
- Chị Lưu Thị D, Sinh năm 1998. *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/6/2019, Vũ Xuân T cùng với Nguyễn Trung D, sinh năm 1992 ở thôn L, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên đang đi chơi ở khu vực nhà thi đấu thành phố Hải Dương thì T nhận được cuộc điện thoại trong danh bạ đặt tên là Đ, số điện thoại là 0336.965.877 gọi đến số điện thoại 0359.616.345 của T hỏi " đang ở đâu?", T trả lời "đang ở Hải Dương" thì Đ tắt máy. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Đ tiếp tục gọi điện cho T để hỏi mua "05 viên kẹo và nửa chỉ ke" (T hiểu là Đ hỏi mua 5 viên ma túy loại kẹo và 0,5g ma túy loại Ketamine), T trả lời "để hỏi đã", rồi T nói lại với Nguyễn Trung D là "có bạn em hỏi mua 05 viên kẹo và 0,5g Ke", thì D đồng ý. Một lúc sau, người nam thanh niên tên Đ gọi điện lại cho T hỏi "có không" thì T trả lời là "có". Sau đó T và người thanh niên tên Đ nhắn tin thông báo giá bán số ma túy đó là 4.000.000 đồng và thêm 200.000 đồng tiền thuê xe, đồng thời gọi điện hẹn thời gian và địa điểm giao nhận ma túy là ở Khu đô thị Thăng Long thuộc xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T và D đi taxi từ thành phố Hải Dương về đến phòng quản lý nhân viên của D thuê tại tổ dân phố N, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (T không biết hãng xe và tên tuổi của người lái taxi), tại đây D nói với T là đứng chờ lát có người mang ma túy đến và chở T đi giao ma túy, sau đó D đi đâu T không biết. T đứng chờ khoảng 05 phút thì thấy có chiếc xe ôtô Elantra màu trắng có biển số đầu là 34 đi đến dừng ở chỗ T, người ngồi trên ghế phụ bước ra khỏi xe ôtô, do được D nói trước nên T lên xe ôtô ngồi lên ghế phụ bên phải bảo lái xe đi về Khu đô thị Thăng Long. Trên đường đến khu đô thị Thăng Long, lái xe ôtô đưa cho T 01 gói nilon màu trắng kích thước (4x6)cm bên trong có 05 viên nén màu hồng có chữ VL và 01 gói nilon màu trắng kích thước (4x4)cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng dạng cục bột và nói "hàng đây 5 viên kẹo và nửa G Ke", T cất gói ma túy vào túi quần bên phải của mình đang mặc rồi gọi điện cho nam thanh niên tên Đ hỏi "đang ở đâu?" thì Đ nói "đang đứng ở cổng trào của khu đô thị Thăng Long". Khoảng 23 giờ cùng ngày, xe ôtô chở T đi vào trong cổng trào một đoạn thì dừng lại, T cầm gói ma túy trên tay phải, xuống xe gặp Đ, trong lúc T và Đ đang đứng nói chuyện chuẩn bị giao nhận ma túy thì lực lượng Công an huyện Yên Mỹ ập đến, T và Đ bỏ chạy, trong lúc bỏ chạy T vứt 01 gói nilon có chứa ma túy và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng xuống lề đường, vứt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng

bạc đang cầm trên tay trái xuống nền cỏ, sau đó T nấp vào bụi cây gần đó thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ tại chỗ đã được niêm phong gồm: 01 gói nilon màu trắng kích thước (4x6)cm chứa 05 viên nén màu hồng in chữ VL và 01 gói nilon màu trắng kích thước (4x4)cm bên trong có các tinh thể màu trắng dạng cục bột; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc và số tiền 614.000 đồng.

Ngày 06/6/2019, Cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ ra Lệnh khám khẩn cấp chỗ ở của Vũ Xuân T, chỗ ở của Nguyễn Trung D. Kết quả khám xét không thu giữ được gì.

Bản Kết luận giám định số 352/PC09 ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định: Mẫu chất dạng viên nén màu hồng được ký hiệu M1-1, trong niêm phong ghi M1 thu của Vũ Xuân T, có tổng khối lượng là 1,587 gam (một phẩy năm tám bẩy gam), là ma túy, là loại MDMA, Methamphetamine. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M1-2, trong niêm phong ghi M1, có khối lượng là 0,419 gam (không phẩy một bốn chín gam) là ma túy, là loại Ketamine. Hoàn lại 1,256 gam (Một phẩy hai năm sáu gam) MDMA, Methamphetamine được ký hiệu là M1-1 và 0,326 gam (không phẩy ba hai sáu gam) Ketamine được ký hiệu là M1-2 đều trong niêm phong ghi M1 thu của Vũ Xuân T. Các mẫu vật hoàn lại được niêm phong giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ quản lý.

Quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. Bị cáo xác định toàn bộ số ma túy bị cơ quan công an thu giữ đều là của bị cáo mang theo với mục đích để bán cho người đàn ông có tên là Đ theo như sự thỏa thuận của hai bên từ trước.

Đối với số điện thoại 0336.965.877 , theo tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội cung cấp hồ sơ đăng ký sử dụng mang tên Lưu Thị D, sinh năm 1992 ở thôn T, xã L, huyện Y. Tại Cơ quan điều tra, chị D khẳng định chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại trên.

Kết quả điều tra không đủ cơ sở để xác định được danh tính đối tượng đặt mua ma túy có tên Đ và đối tượng lái xe ôtô đưa ma túy cho T do các đối tượng này đã chạy thoát khi bị lực lượng công an phát hiện và các tài liệu khác không đủ để truy nguyên.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS-YM ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Vũ Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Xuân T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 6/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 1,256g loại MDMA, Methamphetamine và 0,326g loại Ketamine.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, phần mặt kính trên đỉnh bị rạn vỡ.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim Viettel số 0359616345 thu giữ của bị cáo T.

Trả lại cho bị cáo T số tiền 614.000đ.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 05/6/2019 tại khu vực cổng vào đô thị Thăng Long thuộc thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Vũ Xuân T đang có hành vi tàng trữ để bán trái phép 1,587gam ma túy, loại MDMA, Methamphetamine và 0,419gam ma túy, loại Ketamine thì bị phát hiện bắt giữ quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy gây ra cho con người và cho xã hội, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, bản thân bị cáo cũng là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học

để tự cải tạo mình thành người công dân tốt. Xét thấy, việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, có thế mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc và sim viettel số 0359616345 bên trong bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, sim không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 614.000đ thu của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo; Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T (tức Vũ Văn T) phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Xuân T (tức Vũ Văn T) 02 năm 06 tháng tù (hai năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 6/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 1,256g loại MDMA, Methamphetamine và 0,326g loại Ketamine được niêm phong trong phong bì của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, phần mặt kính trên đỉnh bị rạn vỡ.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim Viettel số 0359616345 thu giữ của bị cáo T.

Trả lại cho bị cáo T số tiền 614.000đ.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 4/10/2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên